

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG ĐIỀN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-ST

Ngày 12/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Phi Long

Hội thẩm nhân dân: ông Trần Thanh Long và ông Nguyễn Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Văn Cum Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: ông Lưu Minh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST-HS ngày 01/7/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2020/QĐST-HS ngày 28/7/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Quốc Đ**, sinh năm 1979. Hộ khẩu thường trú: 272/13, KV A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn , sinh năm 1929 và bà La Thị M, sinh năm 1938; Anh, chị ruột: có 06 (năm) người lớn nhất sinh năm 1962 nhỏ nhất sinh năm 1979; Vợ: Nguyễn Thị Hồng D, sinh năm 1980; Con: Lê Quốc H sinh năm: 2008; Tiền sự: không; Tiền án: ngày 04/01/2018 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xử phạt 01 năm tù về tội tổ chức đánh bạc. Chấp hành xong ngày 07/02/2019; Bị cáo tại ngoại – Có mặt.

2. Họ và tên: **Lương Công T**, sinh năm 1982. Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, huyện C, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn M, sinh năm 1957 và bà Phạm Kim T, sinh năm 1957; Anh ruột: có 04 người lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1982; Vợ: Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1984; Con: 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh 2008; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo tại ngoại – Có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1961. Hộ khẩu thường trú: 27, đường 15, KV4, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1931 và bà Ngô Thị L, sinh năm 1936; Anh ruột: có 10 người lớn nhất sinh năm 1956, nhỏ nhất sinh năm 1972; Vợ: Võ Thị N, sinh năm 1967; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo tại ngoại – Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ anh Võ Hoàng V, sinh năm 1982. Địa chỉ: 59/20, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

2/ anh Lê Tấn L, sinh năm 1982. Địa chỉ: 11, đường Nguyễn Văn Linh, khu giảng viên ĐHCT, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

3/ ông Quan Nhựt C, sinh năm 1978. Địa chỉ: 01, Thủ Khoa Quân, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

4/ anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1987. Địa chỉ: 26, tổ 72, KV10, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ.

5/ ông Lâm Văn L, sinh năm 1959. Vắng mặt

6/ ông Trần Văn P, sinh năm 1978. Vắng mặt

7/ anh Võ Minh L, sinh năm 1988. Vắng mặt

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, thành phố Cần Thơ.

8/ ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1962. Địa chỉ: 327/16, KV Bình Dương, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 23/12/2019, Phòng Cảnh sát hình sự Công an thành phố Cần Thơ phối hợp với Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Phong Điền tiến hành kiểm tra phát hiện 09 đối tượng đang tham gia đá gà ăn thua bằng tiền trái phép tại khu đất trống phía sau nhà của bị cáo Lương Công T tại ấp Thới Bình, xã Giai Xuân, huyện Phong Điền, TP Cần Thơ.

Vật chứng thu giữ: 05 (năm) cặp cựa sắt; 02 (hai) con gà trống; 07 (bảy) điện thoại di động các loại; 01 (một) cây cân loại 05 kí; 07 (bảy) xe máy các loại; 10 (mười) cuộn băng keo đã qua sử dụng. Tiền Việt Nam thu giữ trên người các đối tượng: 63.510.000 đồng.

Số tiền giao nộp trong quá trình điều tra: bị cáo Nguyễn Thanh H 1.000.000 đồng, bị cáo Lê Quốc Đ 200.000 đồng, bị cáo Lương Công T 1.200.000 đồng, Võ Minh L 500.000 đồng, Võ Hoàng V 2.550.000 đồng, Nguyễn Văn M 200.000 đồng.

Qua làm việc xác định bị cáo Lê Quốc Đ là người trực tiếp hẹn rủ các đối tượng khác đến đá gà, mua cân, băng keo, cặp độ, ra kèo tiền đá sỏ, tiền lấy xâu, nhận tiền đá biện ngoài và trực tiếp làm trọng tài. bị cáo Lương Công T là người trực tiếp đứng ra làm sân gà, đưa băng keo, cân gà và cựa sắt. Mỗi độ gà, bị cáo Lê Quốc Đ thu tiền xâu là 200.000 đồng và chia lại cho bị cáo Lương Công T 50.000 đồng, tiền đá biện bị cáo Lê Quốc Đ lấy 05% trên tổng số tiền đã nhận đá biện, tùy theo số lượng nhiều hay ít nhưng trung bình mỗi ngày bị cáo Lê Quốc Đ chia tiền đá biện cho bị cáo Lương Công T từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Vào ngày 23/12/2019 bị cáo Lê Quốc Đ và bị cáo Lương Công T tổ chức được 02 độ gà. Cụ thể:

Độ thứ nhất: bị cáo Lê Quốc Đ cặp độ gà của bị cáo Lương Công T và gà người tên Bất Heo (không rõ họ tên), số tiền đá sỏ là 200.000 đồng, đá ngoài sỏ thêm mỗi bên 1.000.000 đồng, bị cáo Lê Quốc Đ nhận bên thua 1.200.000 đồng, chung lại bên thắng 1.000.000 đồng và bị cáo Lê Quốc Đ lấy tiền xâu 200.000 đồng. Gà của bị cáo Lương Công T thua.

Độ thứ hai: bị cáo Lê Quốc Đ cặp độ gà của bị cáo Lương Công T với gà của Quan Nhựt C, tổng số tiền ăn thua là 10.200.000 đồng. Cụ thể:

Tiền đá sỏ 200.000 đồng, đá ngoài sỏ 2.000.000 đồng, bị cáo Lê Quốc Đ lấy xâu 200.000 đồng. Trong đó, bên gà của bị cáo Lương Công T gồm bị cáo 1.200.000 đồng, Trần Văn P 500.000 đồng, Võ Minh L 500.000 đồng; bên gà của C gồm: C 550.000 đồng, Võ Hoàng V 550.000 đồng và một người không nhớ tên 1.100.000 đồng.

Tiền đá biện là 8.000.000 đồng mỗi bên. Bị cáo Lê Quốc Đ giao cho bị cáo Lương Công T gom tiền của những người đá biện theo gà của bị cáo Lương Công T, giao cho bị cáo Nguyễn Thanh H gom tiền của những người đá biện theo gà của C thì bị cáo Lương Công T và bị cáo Nguyễn Thanh H đồng ý, bị cáo Lê Quốc Đ sẽ lấy xâu thêm 400.000 đồng. Trong đó, bị cáo Lương Công T gom của người tên T 1.000.000 đồng, người tên B 5.000.000 đồng, một người không nhớ tên 2.000.000 đồng, tổng cộng là 8.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thanh H gom được 5.000.000 đồng, trong đó bị cáo Nguyễn Thanh H tham gia 1.000.000 đồng, C 2.000.000 đồng, V 2.000.000 đồng. Do bị cáo Nguyễn Thanh H gom chưa đủ tiền nên bị cáo Lê Quốc Đ chưa cho thả gà thì lực lượng Công an kiểm tra phát hiện.

Ngoài ra, còn các đối tượng tham gia với hình thức đá hàng xáo tại sân gà gồm có: Lâm Văn L tham gia theo gà của C 200.000 đồng. Nguyễn Thanh T tham gia độ thứ nhất theo gà của người tên “Bắt heo” 300.000 đồng, độ thứ hai theo gà của C 200.000 đồng. Trần Tấn L tham gia theo gà của bị cáo Lương Công T 500.000 đồng. Nguyễn Văn M tham gia theo gà của bị cáo Lương Công T 200.000 đồng;

Các đối tượng: Bùi Phú B, Văn Tuấn Đ và Nguyễn Tấn P không thừa nhận tham gia đá gà ăn tiền. Qua điều tra chưa đủ cơ sở xử lý.

Đối với các đối tượng có liên quan như: Nguyễn Anh H và Lê Văn H thực hiện việc trông cựa và thả gà nhưng Cơ quan điều tra đã triệu tập nhiều lần nhưng hai đối tượng không đến làm việc, qua xác minh hai đối tượng hiện không có mặt ở địa phương. Người tên Bắt Heo, T và B chưa xác định được họ tên thật và địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Điền tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Các đối tượng: Võ Hoàng V, Trần Tấn L, Quan Nhựt C, Lâm Văn L, Nguyễn Thanh T, Trần Văn P, Võ Minh L và Nguyễn Văn M có hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Cáo trạng số: 37/CT-VKS-PĐ ngày 08/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền đã truy tố bị cáo Lê Quốc Đoàn và Lương Công Tạo về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu kết luận vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn.

Đối với bị cáo Lê Quốc Đ đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35. Xử phạt bị cáo Lê Quốc Đ số tiền từ 100.000.000 đồng đến 120.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Đối với bị cáo Lương Công T đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35. Xử phạt bị cáo Lương Công T số tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh H đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H số tiền 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 05 (năm) cặp cựa sắt; 10 (mười) cuộn băng keo.
- Tịch thu sung công số tiền 2.400.000 đồng ; 01 (một) cây cân loại 05 kí.
- Công nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Điền trả lại các vật chứng không liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Quốc Đ: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ số tiền phạt, xin được ở ngoài.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lương Công T: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ số tiền phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Thanh H: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ số tiền phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, cùng tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 23/12/2019 bị cáo Lê Quốc Đ trực tiếp hện rủ các đối tượng khác đến đá gà, mua cân, băng keo, cáp độ, ra kèo tiền đá sỏ, tiền lấy xâu, nhận tiền đá biện ngoài và trực tiếp làm trọng tài. bị cáo Lương Công T là người trực tiếp đứng ra làm sân gà, đưa băng keo, cân gà và cựa sắt. Mỗi độ gà, bị cáo Lê Quốc Đ thu tiền xâu là 200.000 đồng và chia lại cho bị cáo Lương Công T 50.000 đồng, tiền đá biện bị cáo Lê Quốc Đ lấy 05% trên tổng số tiền đã nhận đá biện, trung bình mỗi ngày bị cáo Lê Quốc Đ chia tiền đá biện cho bị cáo Lương Công T từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Vào ngày 23/12/2019 bị cáo Lê Quốc Đ và bị cáo Lương Công T tổ chức được 02 độ gà. Độ thứ nhất số tiền ăn thua là 1.200.000 đồng. Độ thứ hai số tiền ăn thua là 10.200.000 đồng.

Bị cáo Lê Quốc Đ và bị cáo Lương Công T tổ chức cho các đối tượng tham gia đá gà đá gà ăn thua bằng tiền. Do đó, các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thanh H tham gia đá gà ăn thua bằng tiền. Do đó, bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, pháp luật nghiêm cấm vì đó là tệ nạn xã hội. Từ đó tất yếu kéo theo hàng loạt hệ lụy những tội phạm khác, gây mất trật tự công cộng và xâm phạm đến tình hình an ninh trật tự của địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý phạm tội vì động cơ thu lợi bất chính nên cần có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo cho các bị cáo biết tôn trọng pháp luật và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo như sau: bị cáo Lê Quốc Đ và bị cáo Lương Công T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Đối với bị cáo Nguyễn Thanh H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Do đó, áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử xét thấy như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Tuy nhiên do cây cân đã bị hỏng không sử dụng được nên cần tiêu hủy.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng theo quy định Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc Đ và bị cáo Lương Công T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Đánh bạc”.

* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc Đ số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) về tội “Tổ chức đánh bạc”.

* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lương Công T số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) về tội “Tổ chức đánh bạc”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

2/ *Xử lý vật chứng*: áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) cặp cựa sắt, đã qua sử dụng; 10 (mười) cuộn băng keo, đã qua sử dụng; 01 (một) cây cân loại 05 kí, đã bị hư hỏng.

- Tịch thu sung công: số tiền 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm ngàn đồng).

- Công nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Điền trả lại các vật chứng không liên quan đến vụ án.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên, Công an huyện Phong Điền đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền theo biên bản ngày **11/6/2020**).

3/ *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Buộc bị cáo Lê Quốc Đ, bị cáo Lương Công T và bị cáo Nguyễn Thanh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ *Về quyền kháng cáo*: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với các bị cáo có mặt tại phiên tòa, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo./.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Chi cục THA H. Phong Điền;
- Công an huyện Phong Điền;
- Đội CSBV&HTTP H.PĐ;
- Lưu HS (2)/.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phi Long